TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------	----------
Số: 126/2017/QĐST-HNGĐ	*Lạng Giang, ngày 17 tháng 5 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Số 3 ngõ 2 xóm P, xã T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Giáp Văn N, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của □y ban th- ờng vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 110; 116; 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị P và anh Giáp Văn N.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị P nuôi 2 con chung là Giáp Ngọc H sinh ngày 21/01/2009 và Giáp Phương L sinh ngày 02/5/2012; anh Giáp Văn N có nghĩa vụ góp cấp dưỡng nuôi 2 con chung theo định kỳ cho chị P là 1.000.000đ/ 1 tháng/ 1 con, kể từ tháng 6/2017 đến khi các con tròn 18 tuổi; anh N được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở anh N thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: Chị Hoàng Thị P, anh Giáp Văn N thỏa thuận; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị P xin chịu cả 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ chị P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0002247 ngày 04/4/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong thì phải chịu lãi xuất theo mức lãi xuất 10%/ 1 năm đối với khoản tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hánh án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang.
- UBND xã T, huyện Lạng Giang.
- Các đương sự.
- Lưu

Thẩm phán

Thân Trọng Khôi